HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /NQ-HĐND DỰ THẢO	*Cẩm phả, ngày tháng 12 năm 2019*

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp thành phố và một số biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính Phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm;

Căn cứ Nghị quyết số 38/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương; định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương thời kỳ ổn định ngân sách 2017 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 222/2019/NQ-HĐND ngày 07/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 5155/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Sau khi xem xét Báo cáo số 531/BC-UBND ngày 13/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về đánh giá kết quả thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2019; Dự toán thu - chi ngân sách năm 2020 và một số biện pháp điều hành ngân sách năm 2020; Báo cáo số 532/BC-UBND ngày 13/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về phương án phân bổ chi thường xuyên ngân sách thành phố Cẩm Phả năm 2020; Tờ trình số 175/TTr-UBND ngày 13/12/2019 của UBND thành phố về việc thông qua dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương; phân bổ dự toán chi ngân sách cấp thành phố và một số biện pháp điều hành ngân sách địa

phương năm 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến thảo luận thống nhất của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2020, cụ thể như sau:

1.	Tổng thu:	12.415.394,0 triệu đồng
-	Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn:	12.358.100,0 triệu đồng
-	Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh:	57.294,0 triệu đồng
2.	Thu ngân sách địa phương hưởng:	1.822.035,84 triệu đồng
-	Thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp:	1.764.741,84 triệu đồng
-	Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh:	57.294,0 triệu đồng
3.	Tổng chi ngân sách địa phương:	1.822.035,84 triệu đồng
a,	Chi đầu tư phát triển:	647.400,0 triệu đồng
-	Từ nguồn thu tiền sử dụng đất:	342.000,0 triệu đồng
-	Từ nguồn thu phí bảo vệ môi trường:	271.200,0 triệu đồng
-	Từ nguồn thu đóng góp:	20.000,0 triệu đồng
-	Từ nguồn thu tiền thuê đất:	14.200,0 triệu đồng
b,	Chi thường xuyên:	879.657,66 triệu đồng
-	Chi sự nghiệp kiến thiết kinh tế:	91.544,38 triệu đồng
-	Chi sự nghiệp môi trường:	189.150,04 triệu đồng
-	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ:	7.000 triệu đồng
-	Chi sự nghiệp y tế:	38.117,30 triệu đồng
-	Chi sự nghiệp giáo dục – đào tạo:	310.010,15 triệu đồng
-	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin, PTTH;	18.588,66 triệu đồng
-	Chi sự nghiệp thể dục thể thao:	880 triệu đồng
-	Chi quản lý hành chính:	158.863,51 triệu đồng
-	Chi đảm bảo xã hội:	29.528,3 triệu đồng
-	Chi an ninh – quốc phòng:	23.023,96 triệu đồng
-	Chi khác ngân sách:	12.951,37 triệu đồng
c,	Dự phòng:	29.932,18 triệu đồng

d, Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách tỉnh: 57.294,0 triệu đồng

e, Dự phòng tăng lương 207.752,0 triệu đồng

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất một số biện pháp điều hành ngân sách nhà nước năm 2020 với các nội dung sau:

1. Về thu ngân sách:

1.1. Nguồn thu tiền sử dụng đất:

- Nguồn thu tiền sử dụng đất phát sinh trên địa bàn các phường (trừ đất đấu giá do thành phố tổ chức đấu giá, đất dự án) sau khi trừ 10% số thu điều tiết về tỉnh: Được cấp bổ sung có mục tiêu cho các phường 50% số thu theo kế hoạch thành phố giao và 100% số tăng thu để chi đầu tư xây dựng cơ bản đối với danh mục các dự án đầu tư phường, xã đăng ký đầu năm và đủ điều kiện để tạm ứng hoặc thanh toán theo quy định. Riêng đối với 3 xã Dương Huy, Cộng Hòa, Cẩm Hải được cấp bổ sung có mục tiêu 100% số thu theo kế hoạch và số tăng thu.

- Từ năm 2020, nguồn thu tiền sử dụng đất (bao gồm cả từ quỹ đất 20% để lại của các dự án) thực hiện thông qua đấu giá quyền sử dụng đất (trừ các vị trí đất do tỉnh tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất), sau khi trừ 10% số thu điều tiết về tỉnh để phục vụ công tác quản lý đất đai thì được dành để chi đầu tư xây dựng cơ bản của thành phố.

- Năm 2020, tiếp tục thực hiện biện pháp điều hành"Các phường cam kết sử dụng 100% vốn phường để đầu tư nâng cấp, cải tạo, sửa chữa quy mô lớn các công trình trụ sở cơ quan, xây mới trường học trên địa bàn được sự chấp thuận của thành phố thì được cấp bổ sung có mục tiêu 100% số thu tiền sử dụng đất theo kế hoạch giao" đối với phường Cẩm Thủy để thực hiện đầu tư xây dựng công trình "*Xây mới một số phòng học trường mầm non Hoa Hồng, thành phố Cẩm Phả*" và phường Cẩm Sơn để thực hiện đầu tư xây dựng công trình "*Cải tạo, mở rộng, nâng cấp trụ sở Đảng ủy – HĐND- UBND phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả*".

1.2. Nguồn thu đóng góp:

- Nguồn thu đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân do phường, xã thu được để lại 100% cho ngân sách phường, xã để chi đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

- Đối với nguồn thu tiền công đức tại Đền Cửa Ông: Năm 2020, sau khi đảm bảo đủ kinh phí cho hoạt động của Ban Quản lý di tích Đền Cửa Ông theo quy định; số thu còn lại thực hiện nộp ngân sách nhà nước để trả nợ, đầu tư các dự án thuộc Quy hoạch khu di tích quốc gia đặc biệt Đền Cửa Ông và các dự án phụ trợ khác góp phần nâng cao, phát huy giá trị, hiệu quả của khu di tích quốc gia đặc biệt Đền Cửa Ông.

2. Về chi ngân sách.

2.1. Chi đầu tư Xây dựng cơ bản:

- Việc phân bổ vốn đầu tư phát triển phải đảm bảo các nguyên tắc:

+ Phải góp phần thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch ngành trong, từng lĩnh vực của địa phương. Việc phân bổ vốn đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; Luật Đầu tư công và các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương. Các dự án được phân bổ vốn nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã được Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua.

+ Trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình việc phân bổ vốn phải theo thứ tự ưu tiên sau: (1) Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án hoàn thành đã có quyết toán; (2) Dự án chuyển tiếp (3) Vốn chuẩn bị đầu tư; (4) Thanh toán nợ đọng XDCB đối với các dự án hoàn thành được phê duyệt quyết toán trong năm kế hoạch; (5) Chỉ xem xét phân bổ vốn cho các dự án khởi công mới năm 2020 sau khi đã thực hiện các nội dung ưu tiên nêu trên và đủ điều kiện cân đối kế hoạch vốn.

+ Phương án phân bổ vốn: (1) Bố trí 100% đối với các dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán; (2) Bố trí tối đa 90% đối với các dự án hoàn thành chờ phê duyệt quyết toán, dự án chuyển tiếp; (3) Bố trí tối thiểu 20% đối với các dự án khởi công mới.

- Xử lý dứt điểm số dư tạm ứng từ năm 2017 trở về trước. Kiên quyết thu hồi và làm rõ trách nhiệm của các đơn vị để số dư tạm ứng đã quá hạn bảo lãnh quy định.

- Chi phí lập, thẩm định, quyết định, phê duyệt, công bố và điều chỉnh quy hoạch sử dụng từ vốn đầu tư công theo quy định của Luật quy hoạch, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/02/2018 của Chính phủ về thi hành Luật Quy hoạch và pháp luật về đầu tư công

2.2. Chi thường xuyên:

- Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 38/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương; định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương thời kỳ ổn định ngân sách 2017 – 2020. Định mức phân bổ chi thường xuyên cho các lĩnh vực được tính trên chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao và các tiêu chí khác theo định mức tỉnh giao. Đối với định mức chi theo biên chế được phân bổ có tách riêng quỹ lương, phụ cấp lương, các khoản đóng góp theo lương (BHXH, BHYT, CĐ và BHTN) theo chế độ quy định và kinh phí hoạt động theo mức cố định.

- Định mức phân bổ chi kinh phí hoạt động năm 2020 (kinh phí giao quyền tự chủ cho các đơn vị) đã bao gồm các khoản kinh phí mua sắm công cụ, dụng cụ, tài sản cố định (trừ mua xe ô tô, mua sắm tài sản cố định có giá trị lớn mà kinh phí phân bổ theo định mức không đáp ứng được và kinh phí thực hiện đề án mua sắm trang thiết bị phương tiện làm việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt); kinh phí sửa chữa tài sản (trừ sửa chữa lớn trụ sở làm việc).

- Năm 2020, căn cứ khả năng thu thực tế của các đơn vị, giao chỉ tiêu thu để tự đảm bảo chi thường xuyên của các đơn vị sự nghiệp như sau:

+ Trung tâm Truyền thông và Văn hóa: 1.127 triệu đồng *(tự đảm bảo 66,1% kinh phí chi lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp theo lương cho người làm việc được xác định và bằng 23,2% tổng kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ của đơn vị).*

+ Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên: 460 triệu đồng *(tự đảm bảo 55% kinh phí chi lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp theo lương cho người làm việc được xác định và ngân sách nhà nước đảm bảo 45%; bằng 15,3% tổng kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ của đơn vị).*

+ Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất: 555 triệu đồng *(tự đảm bảo 100% kinh phí chi lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp theo lương cho người làm việc được xác định và bằng 46,8% tổng kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ của đơn vị).*

+ Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp: 846 triệu đồng *(tự đảm bảo 100% kinh phí chi lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp theo lương cho người làm việc được xác định và bằng 52% kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ của đơn vị).*

- Kinh phí đánh giá quy hoạch tiếp tục được bố trí dự toán kinh phí thường xuyên theo quy định của Luật Quy hoạch. Đồng thời, các Sở, ngành và UBND các địa phương sử dụng nguồn vốn kinh phí thường xuyên (vốn sự nghiệp kinh tế) được cân đối trong kế hoạch hàng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành và điều chỉnh quy hoạch theo quy định khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/08/ 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 13/09/ 2019 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8 năm 2019.

- Bố trí kinh phí đảm bảo tổ chức đại hội Đảng các cấp ở địa phương theo Quy định số 3989-QĐ/VPTW ngày 16/08/2019 của Văn phòng Trung ương Đảng

- Tiếp tục bổ sung có mục tiêu cho UBND các phường, xã: (1) kinh phí sửa chữa, cải tạo, nạo vét hệ thống thoát nước trong khu dân cư và duy trì hệ thống điện chiếu sáng cho 3 xã từ nguồn sự nghiệp thị chính của thành phố: 6.800 triệu đồng; (2) kinh phí mua xi măng làm đường giao thông trong các thôn, khu phố. Đối với các tuyến đường ngân sách thành phố hỗ trợ xi măng, nhân dân đóng góp và tổ chức thực hiện (không có nguồn vốn của ngân sách phường, xã), UBND các phường, xã tổ chức thuê tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách thành phố.

- Năm 2020, tiếp tục duy trì nhiệm vụ an ninh, trật tự đô thị cho các phường: 100 Triệu đồng/phường và hệ thống mạng không dây (Wifi) công cộng: 2 triệu đồng/thôn, khu/năm.

- Bố trí nguồn dự phòng ngân sách theo quy định của Luật NSNN để chủ động đối phó với thiên tai, dịch bệnh và thực hiện những nhiệm vụ quan trọng đột xuất, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

3. Sử dụng nguồn tăng thu: Từ năm 2019, dành 70% tăng thu ngân sách (không bao gồm tăng thu: tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công từ các cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích; 80% thu tiền cho thuê mặt đất mặt nước trên địa bàn các xã để bổ sung vốn cho Chương trình xây dựng nông thôn mới; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi công sản tại xã và thu tiền cho thuê, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước; các khoản ghi thu, ghi chi; thu huy động đóng góp, tài trợ, viện trợ) thực hiện so với dự toán của ngân sách địa phương để tạo nguồn cải cách tiền lương trong năm 2020 và tích lũy cho giai đoạn 2021-2025.

Đối với nguồn tăng thu ngân sách cấp huyện còn lại (sau khi đã dành 70% để tạo nguồn cải cách tiền lương) bổ sung vốn đầu tư phải đảm bảo nguyên tắc đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, không bố trí dàn trải kinh phí để trả nợ xây dựng cơ bản mà dồn nguồn lực cho một số công trình quan trọng đầu tư dứt điểm mạng lại hiệu quả kinh tế - xã hội; danh mục dự án, công trình dự kiến sử dụng nguồn tăng thu phải có ý kiến chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Nguồn cải cách tiền lương: Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định hiện hành về chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương kết hợp triệt để tiết kiệm chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.

Đối với các địa phương, nếu có cam kết tự đảm bảo đủ nguồn kinh phí cải cách tiền lương và thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương và tỉnh ban hành cho cả lộ trình đến 2025; không đề nghị ngân sách thành phố hỗ trợ kinh phí thực hiện điều chỉnh tiền lương, phụ cấp và chế độ chính sách an sinh xã hội tăng thêm theo quy định, nếu có nhu cầu sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để đầu tư các dự án đầu tư phát triển theo quy định của pháp luật thì đề xuất, báo cáo UBND thành phố tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính Phủ xem xét, quyết định.

Điều 3. Trong quá trình chấp hành ngân sách, định kỳ Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố về tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương. Giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố nếu có thay đổi, phát sinh về thu, chi ngân sách cần có sự điều chỉnh, Ủy ban nhân dân Thành phố thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố để xử lý và báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất.

Điều 4. Hội đồng nhân dân Thành phố giao:

- Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Thường trực, các ban, các tổ và Đại biểu HĐND Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cẩm Phả khóa XX, kỳ họp thứ mười hai thông qua ngày tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- TT HĐND, UBND Tỉnh (B/cáo);
- Thường trực Thành ủy (B/cáo);
- Các Ban XD Đảng Thành ủy;
- TT HĐND, UBND Thành phố;
- UB MTTQ, các đoàn thể Thành phố;
- Đại biểu HĐND Tỉnh (Tổ CP);
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các phòng, ban, ngành Thành phố;
- HĐND, UBND các phường, xã;
- TT Truyền thông và Văn hóa Thành phố;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Bính